

Bản án số: 85/2019/HS-ST

Ngày: 25-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thái Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 103/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị X, sinh năm 1987 tại huyện TT, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn QĐ, xã VQ, huyện TT, thành phố HN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến V (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; có chồng Nguyễn Văn N (đã ly hôn) và 02 con; tiền sự, tiền án: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16-9-2019; bắt tạm giam ngày 19-9-2019 sau đó được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 2001; trú tại: Thôn B, xã LL, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

(Vắng mặt có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Những người làm chứng:

1. Anh Lâm Ngọc Đ, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn TQ, xã PH, huyện KC, tỉnh Hưng Yên.

2. Anh Trần Văn P, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn AL, xã LL, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 16-9-2019 Nguyễn Thị X bắt xe ô tô khách từ Hà Nội xuống đến Kiếp Bạc thuộc xã Hưng Đạo, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương mục đích để xem có ai sơ hở thì sẽ trộm cắp tài sản. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày khi thấy mọi người đang xem bắn pháo hoa và thả đèn hoa đăng X quan sát thấy chị Nguyễn Thị C có điện thoại ở túi quần sau bên tay phải, X đã nảy sinh ý định chiếm đoạt. X dùng tay lấy được chiếc điện thoại thì bị chị C phát hiện, hô hoán. X thả chiếc điện thoại xuống đất. Anh Lâm Ngọc Đ và anh Trần Văn P đứng gần đây bắt giữ và bàn giao cho công an thành phố Chí Linh giải quyết.

Tại bản kết luận định giá số 53 ngày 17-9-2019 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố C kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus, 32Gb màu đen mua cũ tháng 8-2018 với giá 12.000.000đ, nay còn trị giá 8.000.000đ; 01 sim điện thoại Viettel trị giá 50.000đ. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 8.050.000đ.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 93/QĐ-VKS-CL ngày 08-10-2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thị X về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Quyết định truy tố và xin được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị X phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 65, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: xử phạt bị cáo Nguyễn Thị X từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 18 đến 24 tháng. Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng; về trách nhiệm dân sự: không đặt ra giải quyết; về án phí bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, Điều tra viên, VKSND thành phố Chí Linh, kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Thị X tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 16-9-2019, tại khu vực bờ đê ở đền Kiếp Bạc thuộc xã Hưng Đạo, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương nơi diễn ra bắn pháo bông và thả đèn hoa đăng, Nguyễn Thị X đã có hành vi lết lút chiếm đoạt chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7Plus của chị Nguyễn Thị C trị giá 8.050.000đ.

[3] Bị cáo X là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi thực hiện là trái pháp luật nhưng lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để chiếm đoạt tài sản nên hành vi trên của bị cáo đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, quyết định truy tố của viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có ông ngoại là liệt sỹ, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đảm bảo mục đích, trừng trị và răn đe phòng ngừa tội phạm.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, điều kiện kinh tế khó khăn nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về trách nhiệm dân sự: cơ quan điều tra đã trả lại chị Nguyễn Thị C điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus và 01 sim điện thoại Viettel. Chị C đã nhận lại và không yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH

14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị X phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị X 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Thị X cho Ủy ban nhân dân xã VQ, huyện TT, thành phố HN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị X phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- Công an thành phố Chí Linh;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Tòa án, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thu Hằng